

Số: /KH-TTYT

Tam Đường, ngày tháng 7 năm 2024

KẾ HOẠCH Tiêm chủng mở rộng năm 2024

Căn cứ Kế hoạch số 120/KH-SYT ngày 12/7/2024 của Sở Y tế tỉnh Lai Châu về Kế hoạch tiêm chủng mở rộng năm 2024 tỉnh Lai Châu.

Căn cứ Kế hoạch số 1163/KH-UBND ngày 18/7/2024 của Ủy ban nhân dân huyện Tam Đường về Kế hoạch tiêm chủng mở rộng trên địa bàn huyện năm 2024.

Trung tâm Y tế huyện Tam Đường ban hành Kế hoạch tiêm chủng mở rộng năm 2024 trên địa bàn huyện, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Đẩy mạnh công tác tiêm chủng vắc xin phòng bệnh, tổ chức triển khai tiêm chủng vắc xin mới theo quy định. Nhằm giảm tỷ lệ mắc, chết, hạn chế dịch bệnh lớn xảy ra trong các bệnh truyền nhiễm có vắc xin bảo vệ. Bảo vệ thành quả thanh toán Bại liệt, duy trì loại trừ Uốn ván sơ sinh trên địa bàn huyện. Đảm bảo an toàn và chất lượng tiêm chủng theo quy định tại Nghị định số 104/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ. Nâng cao chất lượng, hiệu công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân nói chung, công tác tiêm chủng mở rộng nói riêng.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Chỉ tiêu tiêm chủng vắc xin TCMR năm 2024

TT	Chỉ tiêu	Sở Y tế giao năm 2024	Mục tiêu của huyện	Ghi chú
1	Tỷ lệ TCĐĐ các loại vắc xin cho trẻ em dưới 1 tuổi (Lao, Bạch hầu, Ho gà, Uốn ván, VGB, Hib, Bại liệt, Sởi)	95,67%	95,67%	

TT	Chỉ tiêu	Sở Y tế giao năm 2024	Mục tiêu của huyện	Ghi chú
2	Tỷ lệ tiêm vắc xin Viêm gan B sơ sinh trong vòng 24 giờ	80,4%	80,4%	Tỷ lệ tiêm vắc xin VGB sơ sinh trong vòng 24 giờ năm 2023 trong toàn huyện đạt 78,5%
3	Tỷ lệ tiêm vắc xin Uốn ván 2 cho phụ nữ có thai	90,7%	90,7%	
4	Tỷ lệ tiêm vắc xin Viêm não Nhật Bản mũi 2	97,0%	97,0%	
5	Tỷ lệ tiêm vắc xin Viêm não Nhật mũi 3	96,6%	96,6%	
6	Tỷ lệ tiêm vắc xin Sởi - Rubella	98,0%	98,0%	
7	Tỷ lệ tiêm vắc xin Bạch hầu - Ho gà - Uốn ván (DPT)	98,0%	98,0%	
8	Tỷ lệ tiêm vắc xin Td cho trẻ 7 tuổi tại vùng triển khai (theo chiến dịch)	96,9%	96,9%	
9	Tỷ lệ tiêm vắc xin Bại liệt (IPV)	95,67%	95,67%	
10	Tỷ lệ uống vắc xin Rota tại vùng triển khai	0	≥90%	Nếu được triển khai trong năm

TT	Chỉ tiêu	Sở Y tế giao năm 2024	Mục tiêu của huyện	Ghi chú
				2024

2.2. Chỉ tiêu giám sát bệnh trong TCMR năm 2024

TT	Chỉ tiêu	Chỉ tiêu năm 2024
1	Không có vi rút bại liệt hoang dại	0 trường hợp
2	100% huyện đạt tiêu chuẩn loại trừ UVSS	100 % huyện đạt
3	Tỷ lệ mắc Sởi	$\leq 5/100.000$ người
4	Tỷ lệ mắc Bạch hầu	$\leq 0,1/100.000$ người
5	Tỷ lệ mắc Ho gà	$\leq 1/100.000$ người
6	Ca LMC được điều tra và lấy mẫu	$\geq 1/100.000$ trẻ dưới 15 tuổi
7	Ca nghi sởi/rubella được điều tra và lấy mẫu xét nghiệm	$\geq 2/100.000$ dân trên phạm vi huyện
8	Số ca chết sơ sinh được điều tra	$\geq 2/1.000$ trẻ đẻ sống

II. PHẠM VI, THỜI GIAN TRIỂN KHAI

1. Phạm vi triển khai: Trên địa bàn huyện.

2. Thời gian triển khai: Trong năm 2024.

3. Đối tượng và số lượng vắc xin

3.1. Đối tượng dự kiến

- Trẻ em: 5.470, trong đó: Trẻ em dưới 1 tuổi dự kiến là 992 trẻ, trẻ 18 tháng tuổi là 1.053 trẻ, trẻ 1 tuổi là 1.003 trẻ, trẻ 2 tuổi là 1.118 và trẻ 7 tuổi là 1.304 trẻ.

- Phụ nữ có thai tiêm UV2⁺: 1.019 người.

(Chi tiết có phụ lục 1,2 kèm theo kế hoạch)

3.2. Số lượng vắc xin

3

TT	Loại vắc xin	Số đề xuất năm 2024 (đvt: liều)	Số tồn năm 2023 (đvt: liều)	Số đã tiếp nhận đến ngày 30/6/2024 (đvt: liều)	Nhu cầu còn lại năm 2024 (đvt: liều)
		(a)	(b)	(c)	(d=a-b-c)
1	Viêm gan B sơ sinh	996	119	528	349
2	Lao	2.090	0	1.610	480
	Lao (tiêm bù năm 2023)	110	0	110	0
3	Bại liệt uống	4.840	40	4.140	660
	Bại liệt uống (uống bù năm 2023)	140	0	140	0
	IPV1+ IP2	3170	0	1.750	1.420
	IPV (tiêm bù năm 2023)	220	0	220	0
4	Sởi	1.520	0	1.670	0
	Sởi (tiêm bù năm 2023)	310	0	310	0
5	Sởi- Rubella	1.760	220	1.520	20
6	Viêm não Nhật Bản	2.575	360	1.710	505
7	Bạch hầu - Ho gà - Uốn ván (DPT)	3.300	0	1.260	2.040
	Bạch hầu - Ho gà - Uốn ván (DPT) tiêm bù năm 2023	2.700	0	1.540	60

TT	Loại vắc xin	Số đề xuất năm 2024 (đvt: liều)	Số tồn năm 2023 (đvt: liều)	Số đã tiếp nhận đến ngày 30/6/2024 (đvt: liều)	Nhu cầu còn lại năm 2024 (đvt: liều)
		(a)	(b)	(c)	(d=a-b-c)
8	Uốn ván - Bạch hầu giảm liều (Td)	1.640	0	0	1.640
9	Uốn ván	3.720	440	1.340	1.940
	Uốn ván (chiến dịch)	980	0	980	0
10	Rota	1.993	0	0	1.993
11	DPT-VGB-Hib(SII)	2.986	0	1.148	1.838
	DPT-VGB-Hib(SII) tiêm bù năm 2023	1.805	0	1.686	119

4. Các hoạt động triển khai

4.1. Tiếp nhận, bảo quản, vận chuyển vắc xin

4.1.1. Tiếp nhận vận chuyển vắc xin

- Trung tâm Y tế huyện tiếp nhận vắc xin tại Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh chuyển về kho huyện ít nhất 1 tuần trước khi triển khai, để bảo quản và cấp phát đến các xã.

- Trạm Y tế xã tiếp nhận vắc xin từ Trung tâm Y tế huyện Tam Đường ít nhất 1 ngày trước khi triển khai tiêm chủng .

4.1.2. Vận chuyển vắc xin

- Vận chuyển vắc xin, vật tư từ tỉnh xuống huyện và từ huyện về các xã bằng phương tiện ô tô. Nhân lực bao gồm 01 lái xe Trung tâm Y tế huyện và 01 cán bộ phụ trách chương trình.

+ Trạm Y tế các xã Giang Ma, Tả Lèng, Thèn Sin, Nùng Nàng, Bản Giang, Bản Hòn và Khun Há tiếp nhận vắc xin tại Trạm Y tế do Trung tâm Y tế huyện vận chuyển đến bằng ô tô.

+ Trạm Y tế các xã Sơn Bình, Bản Bo, Nà Tăm, Bình Lư, Thị Trấn tiếp nhận vắc xin tại Kho dược của Trung tâm Y tế huyện.

4.2.3. Bảo quản vắc xin

- Vắc xin được bảo quản ở nhiệt độ từ 2°C - 8°C và không để ánh sáng mặt trời chiếu trực tiếp vào vắc xin.

- Thực hiện nghiêm các quy định về công tác bảo quản, sử dụng vắc xin do Bộ Y tế ban hành.

4.2. Triển khai kế hoạch sử dụng vắc xin trong Chương trình TCMR hàng tháng đảm bảo tiêm chủng an toàn và đạt tiến độ

- Nội dung hoạt động: Tổ chức tiêm chủng các vắc xin trong TCMR đạt chỉ tiêu và an toàn, hiệu quả; tổ chức tiêm chủng vắc xin Viêm gan B sơ sinh tại bệnh viện, Trạm Y tế, tại nhà; tổ chức tiêm chủng cho trẻ có bệnh nền, trẻ cần khám sàng lọc tại bệnh viện; tổ chức tiêm chủng thường xuyên, thực hiện tiêm vét ngay trong tháng; triển khai tiêm vét, tiêm bù mũi các vắc xin trong TCMR cho đối tượng chưa tiêm chủng hoặc chưa tiêm chủng đủ mũi.

- Thời gian thực hiện: tối thiểu 02 lần/01tháng *12 tháng.

- Đơn vị đầu mối: Khoa Kiểm soát bệnh tật và HIV/AIDS- Tư vấn và điều trị nghiện chất.

- Đơn vị phối hợp: Khoa CSSK sinh sản/ phụ sản, Trạm y tế các xã, thị trấn

4.3. Tăng cường giám sát các bệnh có vắc xin trong TCMR

- Nội dung hoạt động: Duy trì giám sát các bệnh có vắc xin trong TCMR. Điều tra ca bệnh, lấy mẫu bệnh phẩm theo quy định đối với trường hợp liệt mềm cấp, nghi sởi, rubella, chết sơ sinh, nghi uốn ván sơ sinh... tại các cơ sở y tế và cộng đồng đạt chỉ tiêu đề ra; lồng ghép giám sát phát hiện các bệnh trong TCMR.

- Thời gian thực hiện: Hàng ngày.

- Đơn vị đầu mối: Khoa Kiểm soát bệnh tật và HIV/AIDS- Tư vấn và điều trị nghiện chất.

- Đơn vị phối hợp: Khoa khám bệnh, Khoa nhi, Khoa truyền nhiễm, Trạm y tế các xã, thị trấn

4.4. Tăng cường an toàn tiêm chủng, theo dõi phản ứng sau tiêm chủng và kiểm tra, giám sát hoạt động tiêm chủng

- Nội dung hoạt động:

Duy trì hệ thống giám sát phản ứng sau tiêm chủng các vắc xin trong TCMR;

tổ chức các lớp tập huấn và tập huấn lại cho cán bộ làm công tác TCMR các tuyến về thực hiện tiêm chủng an toàn, giám sát, phát hiện, điều tra các trường hợp tai biến nặng sau tiêm chủng.

Thực hiện việc theo dõi, điều tra và báo cáo tai biến nặng trong quá trình sử dụng vắc xin (nếu có) với tuyến trên theo quy định.

Phối hợp thực hiện bồi thường các trường hợp tai biến nặng sau sử dụng vắc xin trong TCMR theo qui định tại Nghị định 104/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định về hoạt động tiêm chủng và Nghị định số 13/2024/NĐ-CP ngày 5/02/2024 về sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 104/2016/NĐ-CP.

Triển khai các hoạt động giám sát chủ động và giám sát thường quy hoạt động tiêm chủng theo kế hoạch.

- Thời gian thực hiện: Trong năm 2024.

- Đơn vị đầu mối: Khoa kiểm soát bệnh tật và HIV/AIDS- tư vấn và điều trị nghiện chất, Trạm Y tế các xã, thị trấn.

- Đơn vị phối hợp: Các ban, ngành, đoàn thể xã, thị trấn, trưởng bản, y tế bản

4.5. Tổ chức thống kê, báo cáo và ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý số liệu tiêm chủng

- Nội dung hoạt động:

Tổng hợp, báo cáo kết quả TCMR, tình hình sử dụng vắc xin và vật tư tiêm chủng hàng tháng, hàng quý, năm theo quy định.

Tất cả các đối tượng thuộc diện quản lý trong chương trình TCMR được cập nhật vào sổ, lên hệ thống và thực hiện đầy đủ, đúng các bước các nội dung trong hệ thống thông tin tiêm chủng quốc gia yêu cầu của phần mềm.

- Thời gian thực hiện: Trong năm 2024

- Đơn vị đầu mối: Khoa Kiểm soát bệnh tật và HIV/AIDS- Tư vấn và điều trị nghiện chất.

- Đơn vị phối hợp: Khoa CSSK sinh sản/ Phụ sản, Trạm y tế xã, thị trấn

4.6. Thông tin, giáo dục, truyền thông

- Tăng cường các hoạt động truyền thông về lợi ích của tiêm chủng bằng các hình thức phù hợp thông qua các phương tiện thông tin đại chúng; kết hợp giữa các hình thức truyền thông qua các phương tiện truyền thống như báo, đài, tờ rơi, website... hoặc trong các hội nhóm zalo, facebook của các bà mẹ có con trong độ

tuổi tiêm chủng để tuyên truyền, nhắc nhở lịch TCMR.

- Đẩy mạnh các hoạt động tuyên truyền, phổ biến kiến thức về các biện pháp phòng, chống các bệnh truyền nhiễm tại cộng đồng, đặc biệt là lợi ích của việc thực hiện tiêm đúng, đủ các loại vắc xin trong Chương trình TCMR. Khuyến cáo người dân đưa con em tham gia tiêm chủng đầy đủ, đúng lịch.

- Phối hợp với các cơ quan truyền thông, cung cấp tài liệu, nội dung truyền thông về hoạt động tiêm chủng phát trên các phương tiện thông tin đại chúng. Tăng cường xây dựng chuyên đề về TCMR, an toàn tiêm chủng, phổ biến lịch tiêm chủng cho trẻ em và phụ nữ có thai; hướng dẫn các bà mẹ theo dõi trẻ sau tiêm chủng trên các kênh thông tin đại chúng.

4.7. Nâng cao chất lượng nhân lực TCMR

- Tổ chức đào tạo, tập huấn, nâng cao năng lực quản lý, chuyên môn, kỹ thuật, an toàn tiêm chủng, bảo quản, vận chuyển vắc xin, sử dụng thành thạo phần mềm quản lý thông tin tiêm chủng Quốc gia cho cán bộ y tế thuộc mạng lưới TCMR tại các cơ sở y tế công lập và tư nhân.

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát hỗ trợ chuyên môn, nghiệp vụ cho các tuyến, đặc biệt tuyến y tế cơ sở trong hoạt động giám sát các ca bệnh có vắc xin phòng bệnh. Kiểm tra, công tác quản lý, bảo quản, sử dụng vắc xin, hệ thống dây chuyền lạnh, ghi chép sổ sách, báo cáo; hoạt động triển khai Chương trình tại các cơ sở tiêm chủng vào các buổi tiêm chủng thường xuyên và chiến dịch; hỗ trợ các đơn vị sử dụng hệ thống phần mềm quản lý thông tin tiêm chủng quốc gia.

- Tổ chức kiểm tra, giám sát việc chấp hành các quy định của pháp luật về công tác TCMR.

4.8. Rà soát đối tượng, xác định nhu cầu vắc xin năm 2025

- Nội dung hoạt động: Thực hiện việc rà soát số lượng trẻ em, phụ nữ có thai thuộc đối tượng của Chương trình TCMR để dự trù số lượng vắc xin, bố trí nguồn lực, xây dựng kế hoạch triển khai TCMR năm 2025.

- Thời gian thực hiện: trước quý IV năm 2024.

- Đơn vị đầu mối: Khoa kiểm soát bệnh tật và HIV/AIDS- Tư vấn và điều trị nghiện chất.

- Đơn vị phối hợp: Khoa CSSK sinh sản/ phụ sản, Trạm y tế xã, thị trấn.

4.9. Quản lý, điều hành hoạt động TCMR

- Nội dung hoạt động: Chỉ đạo thường xuyên và kịp thời, đôn đốc địa phương

triển khai hoạt động TCMR năm 2024 đảm bảo đạt các chỉ tiêu đã đề ra; thực hiện kiểm tra, giám sát công tác TCMR tại địa phương; theo dõi, điều phối vắc xin giữa các huyện, thành phố để đảm bảo sử dụng vắc xin hiệu quả.

- Thời gian thực hiện: Trong năm 2024.
- Đơn vị đầu mối: Trung tâm Y tế huyện.
- Đơn vị phối hợp: Các ban, ngành, đoàn thể huyện liên quan; Trung tâm Kiểm soát bệnh tật tỉnh, UBND các xã, thị trấn, các đơn vị liên quan (nếu có).

III. KINH PHÍ TRIỂN KHAI

- Kinh phí Trung ương: Ngân sách trung ương được bố trí trong ngân sách chi thường xuyên của Bộ Y tế để bảo đảm kinh phí cho các hoạt động trong Chương trình Tiêm chủng mở rộng theo quy định tại Khoản 3 Điều 1 Nghị định số 13/2024/NĐ-CP ngày 05/2/2024 của Chính phủ.

- Kinh phí địa phương: Kinh phí triển khai thực hiện kế hoạch được ngân sách nhà nước bố trí theo quy định Luật Ngân sách nhà nước và phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Khoa kiểm soát bệnh tật và HIV/AIDS- Tư vấn và điều trị nghiện chất

- Tham mưu cho Ban giám đốc về các hoạt động chương trình tiêm chủng mở rộng trên địa bàn huyện

- Dự trữ Vắc xin, điều phối Vắc xin, vật tư, trang thiết bị... TCMR hàng tháng, quý, năm đầy đủ, kịp thời, đúng chủng loại, đạt tiêu chuẩn kỹ thuật và đảm bảo đúng các quy định hiện hành của nhà nước.

- Phối hợp với các khoa lâm sàng, Trạm y tế các xã, thị trấn giám sát các bệnh truyền nhiễm trong tiêm chủng và các phản ứng sau tiêm theo quy định.

- Thực hiện tiếp nhận, bảo quản, phân bổ, vận chuyển vắc xin, vật tư tiêm chủng cho các xã, thị trấn đúng đối tượng, hiệu quả, an toàn.

- Chỉ đạo Trạm Y tế các xã, thị trấn trực triển khai các hoạt động điều tra, rà soát đối tượng, đảm bảo về nhân lực cho công tác tiêm chủng mở rộng; Thực hiện tiêm chủng hiệu quả, an toàn và đạt chỉ tiêu kế hoạch; Phối hợp với chính quyền địa phương, các ban ngành đoàn thể tiếp tục đẩy mạnh công tác truyền thông về TCMR.

- Cập nhật, củng cố kiến thức chuyên môn về TCMR và tham mưu Ban giám đốc tổ chức tập huấn, đào tạo nâng cao năng lực và chất lượng hoạt động TCMR.

- Thực hiện kiểm tra, giám sát, hỗ trợ dẫn trong quá trình triển khai thực hiện TCMR và thực hiện các quy định của pháp luật về TCMR.

- Định kỳ báo cáo kết quả tiêm chủng theo quy định.

2. Khoa CSSK sinh sản/ Phụ sản

- Triển khai tiêm viêm gan B sơ sinh trước 24h sau sinh, vắc xin BCG sau sinh đảm bảo an toàn, hiệu quả

- Tổng hợp, thống kê báo cáo theo quy định

3. Khoa khám bệnh, khoa nhi, khoa truyền nhiễm

- Khám sàng lọc phát hiện sớm các yếu tố liên quan đến bệnh truyền nhiễm trong Tiêm chủng mở rộng và phối hợp với khoa KSBT và HIV/AIDS- Tư vấn và điều trị nghiên cứu giám sát các ca bệnh truyền nhiễm trong TCMR với các bệnh nhân đang điều trị tại khoa.

- Tuyên truyền cho các bà mẹ đang mang thai đến khám và điều trị tại khoa đến sinh tại cơ sở y tế để đảm bảo an toàn để trẻ được tiếp cận với vắc xin VGB, BCG ngay sau sinh càng sớm càng tốt

4. Phòng dân số- Kế hoạch hóa gia đình

Phối hợp với các khoa, phòng, Trạm y tế xã, thị trấn xây dựng bài truyền thông, đưa tin về tiêm chủng vắc xin, lợi ích, sự cần thiết tiêm vắc xin phòng bệnh. Nâng cao nhận thức người dân về công tác tiêm chủng mở rộng, đưa trẻ đi tiêm vắc xin đầy đủ, đúng lịch.

5. Trạm Y tế các xã, thị trấn

- Triển khai thực hiện các nội dung của kế hoạch, đảm bảo đạt mục tiêu kế hoạch đề ra.

- Điều tra đối tượng, dự trữ vắc xin, vật tư hàng tháng đảm bảo đầy đủ, kịp thời.

- Phối hợp với các ban, ngành đoàn thể xã tổ chức các hoạt động truyền thông về lợi ích của tiêm chủng, đảm bảo an toàn tiêm chủng theo quy định của Bộ y tế.

- Tổ chức buổi tiêm chủng theo quy định.

- Tăng cường công tác tiêm viêm gan B sơ sinh cho trẻ sơ sinh đẻ tại trạm hoặc tại nhà.

- Thường xuyên giám sát các bệnh truyền nhiễm trong tiêm chủng và báo cáo kịp thời

- Tổng hợp, thống kê báo cáo hàng tháng theo quy định

V. KIẾN NGHỊ ĐỀ XUẤT

*** Với UBND các xã, thị trấn**

- Chỉ đạo Trạm y tế xã, thị trấn tổ chức triển khai kế hoạch tiêm chủng cụ thể phù hợp với địa bàn và đảm bảo an toàn, hiệu quả

- Huy động lực lượng của các ban, ngành, đoàn thể, các tổ chức xã hội phối hợp với Trạm Y tế tổ chức triển khai kế hoạch tiêm tại địa bàn.

- Tổ chức kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả hoạt động TCMR tại địa phương.

Căn cứ nội dung kế hoạch này, Trung tâm Y tế huyện Tam Đường yêu cầu các Khoa, Phòng và Trạm Y tế các xã, thị trấn nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Sở Y tế;
- Ban giám đốc;
- Các khoa ,phòng;
- Trạm Y tế các xã, thị trấn;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, TTYT./

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Phan Thị Tấn